

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---

Kinh Di Giáo

<blockquote>Kalama tri ân bạn vuihtv ghi chép.</blockquote>

[31/05/2022 - 12:40 - vuihtv]

Kinh Di Giáo – 30/05/2022

Hôm nay chúng ta học về kinh Di giáo của tạng Pali. Các vị có thấy lạ không? Tức là Kinh Di Giáo mà tui còn thông Tạng Pali vì bên Phật giáo Bắc truyền cũng có Kinh Di Giáo. Bà con vào trong google bà con đánh chữ “Kinh Di Giáo” có ngay. Nội dung Kinh Di Giáo bên Bắc truyền khác bên đây. Bây giờ, chúng tôi chỉ giảng Kinh Di Giáo của Nam truyền thôi, còn lại để bà con nghiên cứu thêm.

Kinh Di Giáo, tiếng Pali là Pacchimovāda = Pacchima ovāda = Lời dạy sau cùng trước khi đức Thế Tôn viên tịch.

Bà con có để ý cái này hay không? Tức là, suốt 45 năm hoằng pháp, Ngài dạy biết bao nhiêu là vấn đề giáo lý, nhưng trong giây phút cuối cùng của cuộc đời một vị Chánh Đẳng Giác, Ngài gom gọn tất cả những lời dạy đó trong một pháp thoại ngắn thôi. Ngắn đây là sao?

Ngắn = chép tay vở học sinh chừng 2,3 trang vở học sinh là xong. Đây là điểm mình phải lưu ý. Điểm đặc biệt chỗ đó. Trước khi nói đến nội dung, mình phải lưu ý chỗ đó.

Tức là, suốt 45 năm Ngài dạy biết bao nhiêu chuyện mà cuối cùng Ngài gom lại còn 2, 3 trang vở học sinh thôi.

Là sao?

Ở đây chúng ta liếc qua chúng ta thấy nội dung: Ngài dạy mình tu tập Tứ Niệm Xứ. Và, ở đây bà con coi Kinh Đế Phân biệt (Trung Bộ) bà con thấy định nghĩa Chánh Kiến là gì, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp... là gì. Đặc biệt trong đó mình thấy Chánh Niệm, Chánh Niệm là gì? Ta thấy trong đó giải thích, Chánh Niệm tức là Tứ Niệm Xứ = Niệm của người tu Tứ Niệm Xứ. Tuy mình thấy kể ra thì rõ ràng là Chánh Niệm là một trong Bát Chánh Đạo. Và mình thấy trong giáo pháp mà Ngài để lại có : Bát Chánh Đạo, Ngũ Căn, Ngũ Lực, có Thất Giác Chi, có Tứ Niệm Xứ, Tứ Chánh Cần, Tứ Như Ý Tức mình cứ tưởng Tứ Niệm Xứ là một phần trong đó. Không. Không có chuyện đó.

Đối với người học A Tỳ Đàm phân này chúng tôi không giải thích, đã có học A Tỳ Đàm, cái này không giải thích. Người không học, bà con mở dùm tôi chương Giác chi, Tương Ứng Bộ Kinh, phần cuối của 77xx mấy chục bài Tương Ứng, chia làm nhiều chương, phần cuối gồm nhiều chương thí dụ chương: chương Niệm xứ,... đặc biệt chương Giác Chi trong đó dạy rất rõ.

Một người tu tập Tứ Niệm Xứ = Tu 33 Giác phân/ Bồ Đề phân còn lại. (37 mà lấy 4 Niệm xứ còn 33). Tu cái 4 này = Tu 33 cái kia. Mặc dù mình thấy kể nó khác nhau nhưng nội dung nó là một.

Chẳng hạn, không bao giờ có chuyện một người tu tập Tứ Niệm xứ rất ráo mà lại không tu tập Giác Chi. Mặc dù lúc đó họ không hề nghĩ tới Thất Giác Chi, họ chỉ tập trung tu tập Tứ Niệm Xứ thôi và

trong từng phút họ chỉ tu tập Thân quán, Thọ quán, Tâm quán, Pháp quán thôi. Từng thứ trong 4 cái đó. Nhưng như nhiều lần chúng tôi nói, mình kể ra thì theo trong kinh nói căn cơ thể nào thì hợp niệm xứ nào, nhưng hợp ở đây có nghĩa là gì?

Hợp đây có nghĩa là:

1- Khi tu tập Niệm Xứ đó, Chánh Niệm mình tốt hơn. Đó cũng gọi là hợp.

2- Hoặc mai này mình chứng đạo niệm xứ nào thì niệm xứ đó gọi là hợp.

Và trong Tika nói rất rõ: Hành giả cùng một lúc tu tập cả 4 nhưng người hợp với thân niệm xứ, thọ niệm xứ thì lúc đó họ sống nhiều với niệm xứ đó thôi chứ thật ra trong đời sống sinh hoạt mình có lúc mình ghi nhận cái tâm, có lúc mình ghi nhận cái thọ, có lúc mình ghi nhận cái thân, có lúc ghi nhận pháp. Nhớ nha.

Phần giảng về Niệm xứ tôi đã giảng không biết bao nhiêu lần cho nên trong bài giảng trưa nay tôi sẽ không nói nhiều, tôi chỉ điểm lại mấy điều các vị cần lưu ý thôi.

Có nghĩa là:

1- Tu Bốn Niệm Xứ = Tu toàn bộ 37 Bồ Đề phân.

2- Nói là hành giả hợp niệm xứ nào, làm ơn nhớ: Chữ “hợp” có 2 nghĩa như tôi vừa nói, Có nghĩa là, mình vẫn tu cả bốn, mai này mình đắc cái gì mình chứng thánh bằng niệm xứ nào thì chuyện đó mai mới biết, ngay bây giờ mình hợp với cái nào mình sống nhiều với cái đó. Nhưng sống nhiều với cái đó không có nghĩa là, bỏ lơ mấy niệm xứ còn lại.

Thí dụ như bây giờ tôi đang ngồi theo dõi hơi thở, ra vào biết rõ là Thân quán, trong lúc tôi ngồi là Thân quán niệm xứ. Trong lúc đó có cái ngứa, khó chịu gì đó thì tôi biết đây là thọ khổ, đây là thọ lạc, thọ hỷ, thọ ưu, đó là Thọ quán niệm xứ. Rồi tôi quay trở lại đề mục hơi thở tôi niệm tiếp. Ra biết ra, vào biết vào nhưng trong lúc đó có cảm xúc nào xuất hiện tôi biết liền đó gọi là thọ niệm xứ, hoặc tâm quán niệm xứ là lúc đó tôi khó chịu, tôi bực mình, hoặc tôi chợt nhớ cái gì đó tôi tham thích, ghét sợ thì tôi biết đây là tham, đây là sân, tôi có hoang mang nghi hoặc tôi biết đó là nghi hoặc tà kiến tôi biết đó gọi là niệm tâm, còn niệm pháp ở đây có nghĩa là cũng cái sân đó, thay vì ghi nhận đây là tâm sân thì tôi ghi nhận là sân triền cái, thay vì bên tâm quán tôi niệm là tâm tham thì bên đây tôi niệm là Dục triền cái.

Các vị nghe kịp không?

Bên Thọ quán niệm xứ thì tôi ghi nhận thọ lạc, thọ hỷ, thọ ưu, còn bên kia, Pháp quán niệm xứ thì tôi ghi nhận đây là Thọ Uẩn. Xong. Pháp quán niệm xứ nó bao trùm luôn cả 3 niệm xứ trước. Nhớ nha.

Người biết Phật pháp, biết giáo lý cứng, vững, trí nhanh mới có thể tu Pháp quán niệm xứ được. Còn không thì cứ tu 3 cái trước.

Tại sao toàn bộ Phật pháp gom gọn trong Tứ Niệm Xứ? Là vì sao?

Là bởi vì, tôi nói không biết mấy ngàn lần rồi.

Tất cả vũ trụ gồm vô lượng chúng sinh trong đó, trăng sao, hoa lá, đại dương, sông hồ, chim muông, súc vật, vô lượng chúng sinh gom gọn chỉ còn 12 thứ thôi. Đó là: 6 căn & 6 trần; còn nói rộng ra là 18 (6 căn, 6 trần, 6 thức); nói gọn thì có 12 thôi (6 xứ nội, 6 xứ ngoại tức 6 căn, 6 trần), hoặc mình còn gọn nữa thì chỉ còn 5 uẩn (Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức), gọn nữa thì chỉ còn danh & sắc thôi.

Vô lượng vũ trụ gom lại chỉ còn Danh – Sắc, chỉ còn 5 uẩn, chỉ còn 12 xứ, gom gọn chỉ còn 18 giới. Tu Tứ niệm xứ là gì?

Tu Tứ Niệm Xứ là biết rõ sự có mặt của 5 Uẩn, sự có mặt của 12 xứ, sự có mặt của 18 giới trong từng phút.

Tại sao mình phải biết rõ? Vì, khi biết rõ như vậy thì không có ý đam mê thích thú, hay bất mãn, ghét sợ nữa. Đương nhiên buổi đầu thì chưa đâu, buổi đầu thì chưa đâu, nhưng về lâu về dài sống với chánh niệm, làm gì biết nấy, thờ ra thờ vào biết rõ, buồn vui biết rõ, thiện ác biết rõ, thì lâu ngày như vậy sẽ có lúc mình nhận ra một loạt bài học sau, sau đây.

Khi mình nhận ra được những bài học đó, mình nắm được những bài học, những kinh nghiệm đó, những thể nghiệm đó, những chứng nghiệm đó thì cái thích & cái ghét tức là cái tham, sân giảm dần. Ghi nhận cái gì?

1/ Minh thấy: Mọi thứ là rời rạc, những đơn tử, những đơn bào, những tế bào tâm lý, sinh lý rời rạc, rời nó do duyên mà nó cộng hưởng, nó lắp ráp, lắp ghép với nhau thành ra ngón tay, sợi tóc, thành tay chân, mắt mũi, con người, chúng sinh,... Thành ra niềm vui, nỗi buồn, nước mắt, nụ cười, tất cả nó là những thứ rời rạc.

Bài học một- Tất cả đều là rời rạc, không có gì là 1 hết. Không có gì là 1. Tất cả chỉ là những tổng hợp.

2/ Những tổng hợp đó đều do vô số nhân duyên, điều kiện tạo nên, chứ không do 1 duyên nào hết, mà do vô số điều kiện.

3/ Cái gì cũng có rồi phải mất đi. Liên tục ghi nhận như vậy.

4/ Luôn luôn và luôn luôn: Hễ thiện tâm dẫn đến hỷ lạc, ác tâm dẫn đến khổ, ưu. Hỷ lạc là sướng thân sướng tâm. Còn khổ ưu là khổ thân khổ tâm.

Minh thấy thêm chuyện nữa.

5/ Cảnh giới Nhân, Thiên, Sa đọa có 2 nghĩa:

a- Là những cảnh giới không gian mà chúng sinh có mặt trong đó.

b- Chính là Cảnh giới tâm lý = Có lúc mang thân người mà mình hoàn toàn sống bằng tâm thức của loài Ngạ quỷ, khao khát thèm muốn, không biết thỏa mãn, rồi có lúc mình sống bằng tâm trạng của loài A Tu La sân hận, bất mãn, gây hấn, kiêu chuyên, hiểu sự; có lúc sống bằng tâm trạng Phạm thiên (Từ Bi Hỷ Xả), có lúc mình sống bằng tâm trạng thánh nhân (Có trí tuệ biết rõ danh sắc, vô ngã, vô thường, nhân quả), có lúc sống bằng tâm trạng nhân loại (lúc thiện lúc ác, chập chờn chập chờn 50-50).

Có nghĩa là, cảnh giới có 2 nghĩa: 1- Nghĩa đen là không gian sinh hoạt của các loài; 2- Nghĩa bóng là cảnh giới tâm lý. Có những lúc mình mang thân người mà sống y Ngạ quỷ. Có lúc sống như A Tu La, có lúc sống như bàng sanh, chỉ biết ăn ngủ, nam nữ, thương nhớ, chứ không biết gì hết.

Khi tu Tứ Niệm Xứ là cơ hội mình thấy rõ những bài học này:

1/ Tất cả đều là những khối tổng hợp, không có gì là một hết.

2/ Tất cả là do Duyên mà có.

3/ Có rồi sẽ mất.

4/ Minh thấy rõ ràng: Nhân thiện cho hỷ lạc, nhân ác cho khổ ưu.

5/ Cái gọi là cảnh giới có 2 nghĩa, hiện tại sống nhiều trong cảnh giới tâm lý loài nào thì mai một đi về cảnh giới không gian của loài đó. Có 2 cảnh giới: Cảnh giới tâm lý & cảnh giới không gian.

Chỉ có anh sống Tứ Niệm Xứ, sống chánh niệm theo pháp môn Tứ Niệm Xứ anh mới thấm thía bài học này.

Ảnh biết rõ:

1. Thân tâm ảnh đang diễn biến ra sao = How.

2. Cái gì vừa có mặt, cái gì đang có mặt, cái gì vừa mất đi = What.

Cái vừa mất đi gồm gì ta? Nó có 4 thứ thôi. Thật ra, nói “cái đang có mặt” chứ không có. Theo A Tỳ Đàm mọi thứ có mặt rồi mất đi trong tốc độ rất nhanh, khi mình nhận ra nó thì đã mất rồi. Cho nên, hành giả không phải ghi nhận cái đang có mặt mà ghi nhận cái “vừa mất đi” / just disappeared, just deceased. Cái vừa mất đi. Những cái vừa mất đi cộng lại nó làm nên cái mình gọi là đời sống, chứ không có cái nào đang tồn tại hết. Toàn là cái mất đi thôi. Trong nhận thức hành giả, toàn cái diệt không.

Tất cả những cái vừa mất đi nằm gọn trong 4 thứ: Thiện, ác, buồn, vui.

1- Thiện đời này là nhân vui đời sau.

2- Ác đời này là nhân khổ đời sau.

3- Vui đời này là quả lành đời trước.

4- Khổ đời này là quả ác đời trước.

Tức là, trong toàn bộ đời sống của các vị, 10 tuổi lặn ra chết, 100 tuổi lặn ra chết, thì chỉ có 4 thứ nó cộng ghép lại làm nên cuộc đời hoa mộng của chúng ta. Nhớ nha.

Chỉ có cái vừa mất đi thôi, nó làm nên cuộc đời chúng ta chứ không phải cái đang hiện hữu. Sát-na vĩnh cửu là không có. Cái đó là cách nói thôi. Trong nhận thức hành giả toàn là cái vừa mất đi thôi.

Mà cái vừa mất đi đó, gom gọn có 4 thứ thôi: Thiện, Ác, Buồn, Vui.

Giảng cho tất cả mọi tầng lớp có thể nghe được đó.

Tùy căn cơ mỗi người mà có người sống nhiều, tu tập nhiều với Thân quán = Ghi nhận nhiều những biến chuyển, những hoạt động, những vận động của thân;

Thọ quán = Ghi nhận những cảm xúc của Thân & Tâm.

Tâm quán = Ghi nhận những tâm trạng, tâm thái, tâm lý mà nó đang diễn ra, cái này là thiện, cái này là ác.

Còn Pháp quán = Tổng hợp cả 3 thứ đó lại bằng nhận thức chuyên nghiệp/ professional hơn.

Tổng cộng 4 cái đó là Bốn Niệm Xứ.

Các vị để ý dùm chuyện:

Mình còn trẻ mình còn trẻ khỏe mình còn thấy mình có nhiều thời gian thì đào sâu bao nhiêu vấn đề kiến thức giáo lý, bao nhiêu kiến thức đạo - đời, nhưng chỗ rốt ráo nhất đời tu chỉ còn là đời sống chánh niệm và nhận thức.

Nhớ Nhận thức đây là gì? Nhận thức = Trí tuệ.

Nhận thức có 3: Nhận thức qua trí tuệ Văn, Tư, Tu.

Văn = Nhận thức thông qua những gì mình nghe, học, đọc từ người khác.

Tư = Qua công phu gặm nhấm, suy tư, thâm thúy, tiêu hóa

Như rất nhiều lần tôi nói.

Quá trình ăn uống chính là quá trình tu học. Ăn uống người ta phân ra 3 giai đoạn:

1- Ăn uống/ Âm thực, tức là ăn/uống thông qua thực quản;

2- Giai đoạn thứ hai là giai đoạn Tiêu hóa, tức là nó nằm trong bao tử chuyển qua ruột non.

Giai đoạn này là giai đoạn tiêu hóa.

3- Sau khi thức ăn xuống ruột già là Giai đoạn Tiêu dung có nghĩa là cái nào là bã, cái nào là xác nó đẩy ra ngoài. Nó ra cửa hậu. Còn những độc tố, dưỡng tố, chất này chất kia, nó chia đều cơ thể, cái nào đưa về máu, cái nào đưa về xương, cái nào đưa về da, cái nào đưa về tóc, cái nào đưa về răng cò gì đó.

Mình học giáo lý y chang như vậy.

1- Lúc mình nghe vào là giai đoạn âm thực, chẳng hạn các vị đang nghe tôi nói, mới là giai đoạn âm thực.

2- Nghe xong về gác tay, gác chân lên trán, giai đoạn đó là giai đoạn tiêu hóa.

3- Nhưng phải đưa vào hành trì nữa kìa: Phải sống chánh niệm. Giai đoạn đó mới là Giai đoạn tiêu dung. Lúc bấy giờ cái biết nó thành máu thịt, xương tủy, nó thành một phần của đời sống chúng ta.

Chứ còn Học rồi tưởng vậy là đủ. Không được. Tôi đã nói 1000 lần, hơn 1000 lần rồi.

Tôi đã nói thế này: Dứt khoát phải học giáo lý, chứ cái đầu bụ biết cái gì mà thiền, cái gì mà chánh niệm. Phải học giáo lý. Nhưng làm ơn nhớ thế này.

Cái biết ở giai đoạn trí Văn không giống giai đoạn trí Tư tức là chữ nghĩa mặt giấy không bằng mình thâm thúy, tiêu hóa. Nhưng thâm thúy tiêu hóa qua tư duy nghiền ngẫm không giống nhận thức lúc thực nghiệm. Tôi chưa nói thực chứng nha. Mới nói thực nghiệm thôi. Tức là khi mình sống chánh niệm mình mới thấy vô thường là cái gì. Mọi thứ vô thường, đúng. Chớp tắt chớp tắt. Vô ngã là cái gì : Ở đây không có gì là 1, tất cả là rắp lắp, do duyên mà có, có rồi phải mất đi; Rồi cái nữa là Khổ có 2 (bản chất & cảm giác. Khổ cảm giác là khó chịu của thân và tâm, lúc có lúc không. Nhưng khổ bản chất luôn luôn có, đầu trên nụ cười hay trong giọt nước mắt, Khổ bản chất là gì? Là sự bất toàn, bất trắc, cái đó gọi là khổ bản chất).

Bởi vì, Khổ đức Phật kể có 3:

1- Khổ khổ = Sự có mặt cái gì làm mình khó chịu.

2- Hoại khổ = Sự vắng mặt cái gì làm mình dễ chịu.

3- Hành khổ = Bản chất lệ thuộc các điều kiện để có mặt.

Ở đời buồn khổ vui sướng gì đi nữa, dầu là vật chất hay tinh thần, mọi hiện hữu đều phải dựa vào rất nhiều điều kiện mới có. Một sợi tóc phải dựa vào vô số điều kiện mới có. Một sợi tóc, một hạt mè, một hạt cát, một hạt bụi bay trong gió nó cũng phải nhờ vô số điều kiện nó mới có được, không

phải tự nhiên mà có, nó không phải nhờ 1 điều kiện, 2 điều kiện mà nó là countless, nó là vô số điều kiện.

Chẳng hạn, bây giờ muốn có sợi tóc trên đầu mình, mình nói “tại vì tui ăn gì đó có keratine”. No. No. Nó còn bao nhiêu thứ chứ đâu phải mình lấy keratine mình cấy ra đầu ra sợi tóc đâu. No. No. Đâu phải Calcium nó làm ra cái răng mình mình gắn lên da mình mình trét miếng calcium nó có ra cái răng trên đó không? Không. Nó phải có nơi có chốn, nó phải hội đủ vô số điều kiện, lý do, nguyên nhân. Thì nó mới ra cái răng.

Nhớ cái đó. Hành giả nhớ cái đó.

Tính lệ thuộc này được gọi là Hành khổ.

Người hạ căn, thiếu trí thì 1/ thấy cuộc đời màu hồng, vui. Đám hạ căn khá hơn chút khi biết tu hành Phật pháp, học hỏi nó bắt đầu biết sợ thế giới, mà nó chỉ sợ khổ khổ thôi. Nó sợ cảnh máu đổ thịt rơi, đói bệnh, sinh ly tử biệt, sa đọa,... mấy cái sợ đó là sợ khổ khổ.

Hạng cao hơn chút, hạng trung căn: Chán đời không cần máu lệ thấy đóa hoa tàn, giọt sương tan là đã nản rồi.

Bậc thượng căn: Không cần thấy giọt lệ, không cần thấy hoa héo, hoa tàn, họ chỉ thấy mọi thứ phải dựa các điều kiện mà có là thấy nản. Đó là bậc thượng căn.

Thí dụ ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên. Người ta đang nhập thiền thấy đã, sướng vậy đó. Tự nhiên, người ta nhìn thấy : Cái sướng của thiền do duyên mà có, có rồi phải mất. Đắc thiền xong rồi trên cái nền đó các ngài chứng thánh. Lẹ, chớp tắt, chớp nhoáng là ra cái đó. Mặc dù, trong kinh ghi là ngài Xá Lợi Phất nghe xong ngài chứng. Thật ra diễn nhanh như vậy.

Nhớ cái đó.

Bậc thượng căn.

Còn mình hạ căn phải đợi khổ mình mới sợ. Mình mới ráng lo tu hành. Còn bậc thượng căn thấy sự lệ thuộc các điều kiện họ nản. Họ thấy sự tẻ nhạt, vô vị của đời sống họ nản.

Mình thấy trong đời sống có thật. Có nhiều người họ phải khổ bầm dập họ mới nghĩ tới chùa. Nhưng có nhiều người học hành ngon lành, sức khỏe, tiền bạc, nhan sắc, cái gì cũng ngon tự nhiên nghĩ : Không lẽ vào ra căn nhà 8 triệu này, còn gì nữa? Ngày ăn 3 bữa, rồi gì nữa? Có người làm, có tài xế, có người làm vườn, có người phục dịch, rồi gì nữa? Năm đi du lịch mấy chỗ, mua gì thì mua, rồi gì nữa? Vào ra có chùng đó mặt, vợ cũng mặt đó, chồng cũng mặt đó, con cũng mặt đó, nhà cửa cũng chùng đó nấc thang, bậc thang, phòng khách, phòng ngủ, nhà tắm, nhà bếp, muống nữa, dao kéo, thùng thau, chén đĩa có nhiều đó, cứ vào ra, họ nghĩ họ chán. Bậc thượng căn vậy đó. Họ có hết, họ sống trong nhung lụa, lụa là gấm vóc, vàng son chói lọi nhưng họ mệt, họ thấy họ chán.

Còn có loại phải máu lệ họ mới chán. Còn có hạng họ chỉ thấy chán với nhung lụa họ đến với Phật pháp. Tùy căn cơ của chúng sinh.

Tu Bốn Niệm Xứ là gì?

Tu Bốn Niệm Xứ là cứ theo lời Phật mà tu, cứ theo lời Phật mà sống chánh niệm, rồi tùy căn cơ mình là thượng căn, trung căn, hạ căn; Có người trong lúc tu tập như vậy thấy đau nhức, thấy phiền phức, họ mới chán cái đau nhức, phiền phức đó, họ không thiết tha sự có mặt ở đời nữa, họ chứng thánh; Có hạng, hạng này sướng hơn, họ thấy trong lúc tu tập thấy thoải mái, sung sướng, rồi họ thấy cái thoải mái, sung sướng, mát lạnh, nhẹ bỗng đó do duyên mà có rồi cũng mất đi, không chứng thánh thì cầm cái phước đó đi lên, được ít lâu, hết tuổi thọ, xuống rồi cũng xuống làm trùng dế, nghĩ tới đó họ nản.

Đó là nội dung mà mình cần lưu ý khi học bài kinh Di Giáo này. Đây là lý do vì đâu mình thấy trong những giây phút cuối đời Ngài gom hết Giáo pháp vào pháp môn Bốn Niệm Xứ. Mình tưởng nó cạn, có nhiều đây gọn. No. No.

Kiến thức rộng thì pháp môn Niệm xứ này được mình hiểu, mình nhận thức theo chiều rộng.

Người có kiến thức sâu, trí tuệ sâu thì họ hiểu Bốn Niệm Xứ theo chiều sâu.

Người vừa sâu vừa rộng thì họ hiểu Bốn Niệm Xứ theo chiều sâu, chiều rộng.

Người cạn cạn, nhỏ hẹp thì họ thấy Bốn Niệm Xứ theo trình độ của họ.

Chứ mình đừng có liếc vô bài kinh mình chê nó cạn. Mình cạn chứ không phải nó cạn.

Bốn Niệm Xứ theo nhận thức ngài Xá Lợi Phất, ngài Anan kinh khủng lắm. Còn cỡ như mình mình hiểu Bốn Niệm Xứ theo sức của mình. Tôi có thể ví dụ thế này.

Các vị nhìn con bướm bay vườn cải hoa vàng.

Mình biết đọc viết abc, mình biết cộng trừ nhân chia chứ không biết gì về sinh học, về sinh học là mình mù tịt. Mình nhìn con bướm chỉ biết là con bướm, hoa cải biết hoa cải, màu vàng biết màu vàng.

Một tay tiên sĩ sinh vật, nhà khoa học nghiên cứu côn trùng, nhà khoa học nghiên cứu hoa cỏ thảo mộc thì họ nhìn con bướm, vườn cải nhận thức họ ghê hơn mình.

Mình đi tắm biển chỉ biết sóng đánh nhảy tung tung, vui quá, mát quá, lạnh quá. Chỉ biết nhiều đó thôi.

Nhưng có những người hiểu biết về biển, oceanology thì họ nhìn 1 giọt nước biển bao nhiêu vấn đề trong đó, một ghềnh đá, một con sóng, một cơn gió biển, một bờ cát biết bao nhiêu vấn đề trong đó. 1 Tỷ vấn đề. Chữ 'tỷ' này nghĩa đen nha. Không phải nghĩa bóng. Nghĩa đen. 1 tỷ là 9 con số 0/zero. 1 giọt nước biển 1 tỷ vấn đề nằm trong đó tại mình dốt mình không biết "có khi gì đâu, nước với muối". No. No. Một giọt nước biển nó chứa bao nhiêu vấn đề của đại dương trong đó quý vị à. Nha. Đừng có nói ầu nha.

Tại sao mình thấy trong phòng thí nghiệm người ta chỉ lấy về 1 sợi tóc, tí máu, mẫu thuốc lá người ta còn nghiên cứu cả vụ án mà. Thấy chưa? Ở đây cũng vậy. Một giọt nước biển nó chứa bao nhiêu vấn đề của đại dương trong đó. Một hạt cát trên bờ cát, nó chứa biết bao vấn đề trong đó. Chẳng qua mình bự quá, mình dốt quá, nông cạn, thiển cận quá, mình tưởng cát là hết giọt nước là hết, mình tưởng làn gió là hết. No. Biết bao nhiêu vấn đề trong đó.

Đây chính là lý do vì đâu có các trường đại học, vì đâu có chức danh Professor, Giáo sư, vì đâu có Thư Viện. Nếu mọi sự đơn giản đâu cần thư viện. Thế giới không cần thư viện, thế giới không cần học hàm học vị, thế giới không cần học vị Tiên sĩ, thế giới không cần công trình mấy chục năm nghiên cứu nếu mọi thứ nó đơn giản. Ai cũng như mình, trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng, đẻ ra bầy đạp xích lô, bán vé số tới chong cái đèn dầu lên ngồi quất bụng, ngủ. Sáng mai đi làm tiếp thì trên đời đâu cần thư viện, trên đời đâu cần phòng thí nghiệm chi.

Nhưng mà không. Mọi vấn đề trên thế giới tùy thuộc nhận thức của mình mà mình hiểu nó tới đâu. Nhớ nha. Cũng bầu trời đó mà có kẻ nhìn lên nghĩ chuyện mấy con bướm, mấy cánh chuồn chuồn, có kẻ nghĩ đến chuyện thả diều, xa hơn chút nghĩ đến giấc mơ nhảy dù, đi trực thăng, có người nghĩ tàu vũ trụ, vượt ra khỏi bầu khí quyển.

Cũng bầu trời đó mà mỗi đứa nhìn nó nghĩ một chuyện. Có đứa nhìn nó chỉ theo dõi mấy con bướm thôi, có đứa nó theo dõi mấy con ruồi thôi. Chẳng hạn, chỗ tôi bây giờ, chỗ tôi đang giảng, mùa này bắt đầu là mùa của ruồi. Tui rầu, rầu chín xừ, nó không chích, không đốt nhưng đối với tôi, khi tôi ngược lên nhìn chắc quý vị tưởng tôi nghiên cứu về vũ trụ, nghiên cứu về chư Phật ba đời mười phương, No. No. Tôi đang bực mình mấy con ruồi chứ không có gì hết. Trong đầu tôi chỉ có mấy con ruồi thôi. Nha. Cũng bầu trời đó, tùy tâm thức, tâm thái, trình độ mà nó dẫn đến trình độ nhận thức.

Cho nên, học giáo lý & tu tứ niệm xứ để thấy mỗi giọt nước cảm xúc, mỗi hạt cát thiện ác trong lòng mình nó lớn chuyện cỡ nào. Và những cảm xúc buồn vui mình thích cái gì, mình ghét cái gì nó dẫn đến những cái thiện ác khác nhau. Và, chính cái thích, cái ghét, cái buồn, cái vui đó là chính con người mình ngay bây giờ, và nó đang kín đáo mở ra những con đường đưa ta về đâu đó. Mỗi khoảnh khắc buồn vui thiện ác trong từng tích tắc nó đang kín đáo xây dựng con đường dẫn về đâu đó, đang kín đáo xây dựng trú xứ, chốn về cho ta trong mai này. Những cục gạch, những miếng xi măng trát vữa đó ở đâu nó ra? Nó chính là những cảm xúc buồn vui thiện ác của mình thôi.

Sống chánh niệm là cần trọng không phải viên gạch, cục gạch nào cũng nhặt lên. Những viên gạch bất thiện chỉ xây dựng chuồng heo, chuồng lợn cho mình kiếp sau. Phải lựa những viên gạch thiện tâm, kham nhẫn, từ bi, trí tuệ để xây dựng chốn về ngon lành cho mai này. Mà mình tu không phải là mình xây dựng, nhưng khổ cái là trong thời gian chờ đợi để chứng thánh, để Niết Bàn không còn sanh tử thì mình phải có chốn về chứ.

Bồ Tát lượm gạch, gom xi măng để cuối cùng Ngài ngôi nhà Phật quả, Phật trí, Phật đạo dưới góc Bồ Đề. Ngài Xá Lợi Phất cũng lượm gạch và tích góp xi măng. Ngài Mục Kiền Liên cũng tích góp, lượm gạch, tích góp xi măng trong 1 A tăng kỳ và 100.000 Đại kiếp cuối cùng trở thành 2 vị thượng thủ thình vãn. Và 47 vị đại đệ tử cao đồ cũng vậy. Các vị cũng lượm gạch, lượm xi măng trong suốt 100.000 đại kiếp, cuối cùng trở thành những vị đệ tử có biệt hạnh dưới thời đức Phật.

Còn chúng ta thì sao? Ngày nào chưa là thánh, cũng vẫn phải lượm gạch và lượm xi măng, vơ vét từng muống từng muống. Có người múc bằng vá canh, có người múc bằng muống canh, có người muống cà phê, có người muống nhựa nằm trong mấy chai thuốc chút xíu. Có người hơ trộn hồ bằng nước sạch, có người trộn hồ bằng nước dơ; Rồi gạch thì gạch thiếu lửa, gạch đủ lửa, có người gạch ống, có người gạch thẻ. Tùy mình. Cái quan trọng nhất gạch đó phải là gạch thiện pháp thì nó mới xây lâu dài cho mình, còn không lượm nhằm ba cái gạch ác pháp: Tham sân si, ái mạn kiến nghi nó xây toàn chuồng heo, chuồng ngựa không.

Mỗi phút, mỗi giây trôi qua, dầu muốn hay không, biết hay không biết. Tôi nhắc lại.

Dầu muốn hay không, dầu biết hay không biết thì những gì mình thích, ghét, mình vui với cái gì, bực mình với cái gì, thiện ra sao, ác ra sao là mỗi khoảnh khắc mình đang lượm gạch, đang lấy muống múc xi măng. mawngcho nhiều nhiều là mình lấy vá thợ hồ, lấy thuổng, mai của thợ hồ mình xúc xi măng. Nếu tu tập miên mật là lấy vá múc xi măng, nó nhiều. Còn không tu lờ đờ lờ đờ là lấy muống cà phê múc xi măng. Các vị nghĩ múc chừng nào cho đủ?

Còn lượm gạch toàn lượm gạch cà chớn không. Lượm ba cái gạch bất thiện thì nó xây toàn chuồng heo không. Còn xi măng thì lượm toàn xi măng bất thiện không.

Thì gạch bất thiện + xi măng bất thiện = Nhà khổ ải. Nhà máu lệ.

Tu tứ niệm xứ là gì? Buông hết.

Nhớ. Tu không phải để được cái gì, đắc cái gì mà tu để buông. Ghi nhận để mà buông. Thấy thiện cũng là giả, ác cũng là giả, buồn cũng là giả, vui cũng là giả.

Mọi thứ do duyên mà có, có rồi mất đi. Nó đủ duyên thì chứng thánh. Nhớ nha. Tới chết phải nhớ câu này: KHÔNG NÔN NÓNG, HẾT SỨC MÌNH MÀ TU.

Hết sức mình mà tu như một vị thượng tọa bày cách đi bộ. Có lần cùng nhau đi quãng đường đi bộ hơi xa xa, chắc cũng 1 cây số, than "trời nóng thế này biết chừng nào tới" thì vị đó nói thế này. "Su đừng có nghĩ 1km, 2km, mà sư cứ nhìn trước mặt sư phang tới thôi".

Có lần tôi đi chung hòa thượng Kim Triệu thiền sư bên Trung Quốc, lúc đó đang đi bộ tôi nói "cũng xa bạch ngài", ngài nói "theo dõi hơi thở. Mắt thì nhìn, để ý hơi thở.

Một vị thì bày tui ngó trước mắt, một vị thì bày để ý hơi thở, leo núi không mệt, đừng nghĩ ngợi xa xôi.

Tu Tứ Niệm Xứ y chang vậy.

**ĐỪNG MONG ĐẮC NÀY ĐẮC KIA. CHUYỆN QUAN TRỌNG NHẤT LÀ ANH PHẢI CHÁNH NIỆM, GIỮ ĐỪNG XAO LÃNG PHÚT NÀO HẾT. NÓ ĐỦ DUYÊN NÓ CHỨNG, CÒN KHÔNG THÌ ANH CŨNG ĐANG LƯỢM GẠCH, ĐANG MÚC XI MĂNG NGON LÀNH. CHÁNH NIỆM CÀNG NHIỀU THÌ MÚC XI MĂNG CÀNG NHIỀU, NHÀ NÓ MAU XONG.**

Kiểu châu chực, canh Vu Lan, Phật Đản vô cúng, cúng xong về sống như con thú. Lâu lâu vô chùa xẹt cái ngôi thiền, lâu lâu nghe pháp, lâu lâu học đạo, thì cái đó gọi là gom xi măng bằng muống cà phê đó biết kiếp nào mới xong cái nhà. Còn gạch lượm toàn gạch bê, gạch mẻ, người ta nguyên viên, mình lượm gì đâu 1/4, 1/8, 1/6, 1/5 biết chừng nào mới được 1 viên gạch?

Tu tứ niệm xứ là hành trình lượm gạch & múc xi măng, nhưng bằng tâm thái buông. Luôn luôn thấy được mấy điểm này quan trọng nè.

Lúc đầu thấy khổ là khổ. Sau đó thấy lạc hỷ cũng là khổ. Vì nó do duyên mà có, có rồi cũng mất đi. Nó khổ không phải khó chịu mà khổ là bất toàn, bất trắc.

Sau cùng, thấy thêm nữa: Quả xấu, đau khổ là khổ, Nhân xấu dẫn đến quả khổ cũng là khổ. Rồi mình thấy: Quả lành vui sướng cũng là khổ. Nhân lành, thiện tâm chánh niệm mình đang là cũng là khổ. Tu hành là một hành trình chịu khổ. Phải thấy cả như vậy đó. Hưởng dục là hành trình chịu khổ. Có mặt trên đời này là quá trình chịu khổ, hành trình chịu khổ.

Tại sao phải thấy như vậy? Để không nắm gì hết. Không nắm vị ngọt đời sống. Khi không nắm vào vị ngọt đời sống thì không bị cái đắng đời sống dày đọa. Người trước vị ngọt có khả năng kiểm soát tự chủ thì trước cái đắng họ cũng có khả năng kiểm soát tự chủ. Tiếp theo đó, thấy rằng: Cả nhân lành mình đang tu tập cũng là đồ giả, lấy cái giả này chữa lành cái kia. Như lời đức Phật dạy. Ngài nói: Ông thợ mộc dùng nệm gỗ này đánh văng nệm gỗ kia, chỉ vậy thôi. 2 đũa đũa nào cũng là nệm gỗ hết, mình dùng cái nệm này đánh văng cái nệm kia. Đều là đồ giả. Nệm gỗ là gì? Là một miếng dăm gỗ, miếng gỗ vụn chứ có khi gì đâu. Dầu nó bằng gỗ gì thì nó cũng là miếng gỗ vụn thôi. Tu hành là mình dùng cái nệm này đánh văng cái nệm kia ra. Chỉ vậy thôi.

Tại sao phải thấy cái đó? Vì có nhiều kẻ tu ba mớ thấy mình hay.

Hồi xưa thấy mình giàu là ngon, đẹp là ngon, thấy mình giỏi là ngon, thấy có này kia là ngon. Biết Phật pháp thấy cái gì cũng giả, muốn mất lúc nào thì mất, lúc này xây qua chấp cái khác, chấp mình có giới, chấp mình bố thí, chấp mình giỏi giáo lý, chấp mình tu chánh niệm, chấp mình dự 8 khóa, 15 khóa thiền tụng tụng hết,... lẽ ra phải thấy nó cũng là giả luôn. Có điều mình dùng cái giả này bỏ cái giả kia. Nhớ cái đó.

Tứ Niệm Xứ là phải buông. Tỉnh thức là phải buông. Buông hết.

Buông đây có nghĩa là gì? Buông đây nhiều người hiểu lầm là không có tu. Không phải.

Buông = Tiếp tục sống chánh niệm.

Ngọc ngà, châu báu và rác rưởi cái nào đi ngang lòng mình biết hết, nhưng không thò tay giữ lại cái gì hết. Buông là buông như vậy đó.

Có nhiều người hiểu lầm, phá chấp = không giữ giới. Còn buông = không tu hành gì hết, giữ tâm rộng rang, khơi khơi vậy đó, giữ tâm “Tánh Không”. Cái đó dốt, xạo. Thà là chấp mà còn tu chút đỉnh còn hơn nói trên trời.

Chánh niệm đây có nghĩa là LÀM GÌ BIẾT NẤY, LÀM GÌ BIẾT NẤY. CHỈ VẬY THÔI.

Buông là gì?

Buông là không dừng lại ở bất cứ thành tựu nào xem nó là cái cần lưu trữ, cần hãnh diện. No. Không có. Nó là của tạm hết. Chỉ là lấy nệm gỗ này đánh nệm gỗ kia thôi. Nhớ nha. Cái đó rất quan trọng.

Có nghe được cái đó mình mới thấy vì đâu, những giây phút cuối đời Thế Tôn lại thu gọn giáo pháp vào 2, 3 trang vở học sinh thôi.

Mà không phải đơn giản đâu. Như hồi này tôi nói.

Học giáo lý thì nhìn bài kinh Niệm Xứ thấy cả một rừng trong đó.

Còn anh dốt, một là anh chê bài kinh này thường, xoàng, cạn lắm. Tui phải học bộ này qua bộ kia.

Sẵn đây tôi xì các vị biết chuyện này. Cái này mới động trời nè.

Người thiết tha cầu giải thoát họ chỉ nhắm con đường Tứ niệm xứ họ đi thôi.

Vì đâu kinh điển nhiều, quý vị biết không? Vì căn cơ chúng sanh trùng trùng điệp điệp. Cho nên, để dẫn về pháp môn Tứ Niệm Xứ thì ở mỗi đối tượng đức Phật Ngài có phần dẫn nhập khác nhau.

Có nhiều người chỉ nói 1 câu: “Thấy chỉ là thấy, nghe chỉ là nghe, nghĩ chỉ là nghĩ, suy tư chỉ là suy tư”, ở đây chỉ có sự thấy, sự nghe, sự suy tư chứ ở đây không có người thấy, người nghe, người suy tư”. Ngài chỉ nói nhiều đó, đặc.

Nhưng khổ cái có những người thì không. Có những người Ngài phải dạy từng bước “Ở đây, khi đức Như Lai, Chánh Đẳng Chánh Giác ra đời, có những thiện nam tử có được niềm tin, quy y, xuất gia theo Ngài trở thành một vị tỳ kheo vị ấy có tâm có quý, nhìn giới luật biết sợ hãi trong những lỗi nhỏ nhặt, vị ấy loại bỏ 5 triền cái, chứng đắc sơ thiền, nhị thiền, tam thiền. rồi vị đó trên nền tảng định tâm ấy vị ấy thấy rõ đây là khổ, đây là tập, đây là diệt, đây là đạo. Vị đó thấy đây là danh, đây là sắc”. Có những đối tượng Ngài phải dạy lê thê như vậy. Là vì đâu? Là vì nào trạng của người đó, trước khi giác ngộ vào pháp môn Tứ Niệm Xứ phải cho họ một pháp thoại dài thòng như vậy đó.

Rồi có những người cư sĩ, Ngài phải dạy họ vợ chồng phải sống với nhau ra làm sao, con cái phải sống với nhau ra làm sao để cho lòng họ nó mềm lại, họ thấy “Đạo này có nghĩ đến mình, đạo này có quan điểm xã hội rõ ràng, đạo này không phải đạo trên mây”. Có những người Ngài dạy họ bố thí, có người Ngài dạy họ phục vụ, có người Ngài dạy họ phải biết nghe pháp, có người Ngài dạy họ



biết sống viễn ly, sống núi rừng, yên tĩnh, sống độc cư,... mỗi một người Ngài có cách nắm tay khác nhau để đưa họ về kết quả chung cục là khả năng nhận thức.

Giác ngộ là gì? Là Nhận Thức. Như hồi nãy tôi nói, Nhận thức nó có 3:

1- Nhận thức thông qua lời nói người khác.

2- Nhận thức thông qua khả năng chứng nghiệm, thực nghiệm của bản thân, tư duy, thẩm thía, thực nghiệm, chứng nghiệm.

3- Chính vì căn cơ chúng sanh đủ loại hết, nên mỗi người Ngài có cách dẫn nhập khác nhau để cuối cùng đưa họ về con đường duy nhất thôi, đó là con đường Nhận thức.

Thấy được: Mọi thứ là tổng hợp - Do Duyên mà có - Có rồi phải mất đi.

Chỉ gom lại có nhiều đó thôi. Nhớ nha.

Chính vì có quá nhiều cách dẫn nhập cho nên mới ra mấy chục cuốn kinh. Khổ chỗ. Các vị nên nhớ thế này.

Ngày xưa đức Thế Tôn trực tiếp nhìn thẳng bản tâm người đối diện Ngài giảng thì không cần giảng thích. Ngài nhìn thẳng họ mà nói. Đến các vị đệ tử Ngài thấy có những chỗ quá sâu kín. Người mà ngày xưa được đức Phật dạy họ không cần giải thích. Bởi vì Ngài biết họ ra sao. Ngài nói thẳng ngay chóc. Nhưng có những vị thấy không giải thích không được, thế là nó mới ra Chú Giải. Các vị chú giải giải thích chỗ các vị thấy cần giải thích. Đương nhiên, với trình độ các vị, chỗ các vị thấy cần giải thích thì các vị giải thích, còn bình thường thì bỏ qua. Khổ cái là chỗ các ngài thấy bình thường là đời mình học máu. Thế là nó mới ra, có Commentary (Atthakathā) rồi có Sub-commentary (Tika), Anutika, Mahātika, Atthayojana. Nhớ nha.

Cứ đời 1 là đức Phật giảng. Đời 2 là giải thích. Đời 3 giải thích đời 2, giải thích chỗ mà đời 2 không có nhắc. Đời 4 giải thích đời 3. Đời 5 giải thích đời 4. Cứ như vậy, kinh điển ra một rừng. Thế là bây giờ mình vào trong mình thấy một rừng, mình nổi da gà, không dám học, thấy ghê quá. Có nhiều người kêu họ đọc kinh tạng, họ nói, kiên thức của họ, tiếng Việt của họ không đủ để đọc kinh tạng. Thứ hai, kiến thức giáo lý họ không đủ để họ hiểu những bài kinh như thế đâu.

Thế là cầm kinh tạng một là ngáp hai là nổi da gà.

Thế là chúng ta cần bộ Kalama, gồm những bài kinh, tôi xin xác nhận lại, đối với tôi kinh nào cũng là số 1 hết. Các vị đừng nói tui, kim cương hơn cẩm thạch, cẩm thạch hơn opal, opal hơn sapphire, sapphire hơn ngọc bích, emerald hơn bao thứ ngọc ngà khác, tôi không đồng ý. Đừng có so sánh.

Thiên nhiên không có cái nào hơn cái nào đâu, tùy nhu cầu.

Có biết bao nhiêu người họ giàu mà họ đeo hột bẹt chớ họ đâu đeo hột xoàn. Họ đeo cẩm thạch chứ đâu có đeo sapphire. Có người đeo sapphire họ đâu đeo opal. Tùy. Trong thiên nhiên không có cái nào nhất. Tất cả kinh Phật không có cái nào là kim cương hay opal, cái nào cũng giống nhau, tùy nhận thức, có người thấy là opal có người thấy là hột bẹt.

Tại sao tui lựa? Vì tôi có dụng tâm bằng thiện chí, tui lựa mấy bài kinh mà tui cho rằng mình lắp ráp lại thành giáo trình để bà con từng bước, từng bước đi sâu vào kinh tạng, thâm nhập kinh tạng để mai một mới có trí tuệ như hải chử. Muốn có trí tuệ như hải phải thâm nhập bằng kinh tạng, mà thâm nhập kinh tạng đường nào? Nó mênh mông quá. Thế là có kẻ bèn gom mấy bài kinh thấy dễ gặm nhứt, dễ nuốt nhứt, hột xoàn bự quá chói lắm, kiếm hột nào nhỏ nhỏ thôi. Tôi lựa tầm tầm 8 ly thôi. Nhỏ nhỏ, hột xoàn cẩm vậy đó. Cái nào cũng hột xoàn hết. Bớt chói lại cho bà con đừng bị hư mắt. Rồi gom gom cho bà con tập làm quen.

Mai một khi nào bà con cứng rồi, đọc hết 5 quyển bà con nhìn lại, hột xoàn mình bằng trứng cút, bằng trứng gà nhưng trước mắt cho bà con chơi nhẹ nhẹ trước.

Chứ con kinh điển tại sao mênh mông? Như tôi vừa nói.

Vì căn cơ chúng sanh đủ thứ hết trơn cho nên có vô lượng pháp thoại để làm vô lượng phương tiện để tiếp độ vô lượng căn cơ chúng sinh. Và, từ đó chúng ta có một rừng kinh, một biển kinh.

Gom gọn lại tất cả đều dẫn về con đường duy nhất, đó là: Tứ Niệm Xứ.

Mà Tứ Niệm Xứ nghe hơi chuyên môn, thôi mình sửa lại từ cho mềm là Tỉnh Thức & Nhận Thức.

Trước hết, phải có tỉnh thức anh mới có nhận thức. Tỉnh thức chính là Niệm, Nhận thức chính là Tuệ.

Pháp môn Tứ Niệm Xứ chỉ có Niệm và Tuệ thôi. Đương nhiên, nói gọn là Niệm, Tuệ. Đương nhiên có cả 37 Bồ Đề phần trong đó. Không thể nào một người tu Niệm tu Tuệ mà thiếu Tín, Tấn, Định, Cần. Không có. Không bao giờ có chuyện người tu Tứ Niệm Xứ, tui đang nói tu đúng, chứ tu kiểu tào lao tui không nói. Đang nói tu đúng.

Không bao giờ có người tu Tứ Niệm Xứ mà thiếu Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ hết. Không có.

Trong kinh ghi rất rõ. Sammā indriya = 5 căn phải quân bình, quân bình nó mới cân bằng. Có nghĩa là Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ nó phải cân bằng mới chứng thánh được. Mà ở mức độ nào?

Mức thấp nó chỉ làm mình tu tập tiến bộ thôi.

Mức độ cao nó làm cho mình chứng Thánh. Chứng Thánh là gì? Có một ngày nhận thấy ra mọi thứ là vô thường, cái thấy này hoàn toàn không dựa vào lời kinh, lời thầy. Mà nó là một cái trực nhận, “hoát nhiên đại ngộ”. Có một ngày mình thấy mọi thứ là vô ngã, nó là đồ ráp, do duyên mà có, mà cái thấy đó là do mình nhận thức bằng bản thân sự thấm thía toàn triệt không còn văng vẳng bên tai lời thầy lời kinh nữa. Tôi tin chắc, trong room nếu quý vị trên 18 tuổi quý vị hiểu tôi nói cái gì.

Có nhiều chuyện trong đời có những lúc mình thấm thía nó lạ lắm.

Bây giờ đừng nói kinh điển. Ghê lắm. Kinh điển ghê lắm, kinh điển cao sâu lắm. Giờ nói chuyện đời.

Truyện Kiều có những câu mà 18-20 mình nhận thức khác. Có một ngày đọc truyện Kiều tự nhiên mình đọc truyện Kiều, mình nghe ai đó mình thấm. Hoặc là một câu thơ nào đó của Nguyễn Sa, của Phạm Thiên Thư, của Nguyễn Bính, của Bùi Giáng, của Phạm Công Thiện, mà ngày xưa mình nghe rồi, mình nghe nhiều lần lắm. Hoặc của Mãn Giác, Không Lộ gì đó, tự nhiên, một ngày nào đó nghe ai đó đọc, nghe ai đó ngâm hoặc đọc lại hoặc miếng giấy gói bánh mì, mình vừa gặm bánh mì mình vừa thấy : “Hữu thi trực thướng cô phong đỉnh, Trường khiêu nhất thanh hàn thái hư”. Hoặc là “Trông bây giờ là bao giờ, rõ ràng trước mắt còn ngờ chiêm bao”. Mà ngày xưa mình đọc cái đó rồi, mình không có thấm. Tự nhiên bây giờ mình đang gặm bánh mì mà mình thấy.

Hoặc nhà quê mình có vụ toa-let cá vồ, cầu cá, đang ngồi chồm hòm, gió liu riu, cảm tờ báo buồn quá không biết làm gì, lật tờ báo ra coi. Miếng báo mà mình xé đó, buồn quá cảm coi, gió riu riu nghe cá tấp ở dưới, tự nhiên đọc được hàng chữ, đọc được câu gì đó trong tờ báo, tờ báo mà mình sắp sửa xài, hiểu ra được một chuyện. Hoặc ngồi nghe cá tấp tự nhiên mình “hoát nhiên đại ngộ” giống như một thiền sư Nhật Bản. Như ông Ba-sô, ông nghe tiếng ếch nhảy vào ao. Mà mình nghe cá tấp dưới mông mình mình hoát nhiên đại ngộ. Mà đại ngộ này nó rất là tinh khôi, nó là của mình. Nó không phải là sách vở, nó không phải là thầy bà, không phải của sự trao truyền nào hết. Nó là sự trực nhận, một sự hoát nhiên đại ngộ. Giác ngộ nó là như vậy.

Ok. Tôi mệt rồi. Nói nhiều cũng vậy thôi. Hẹn các vị thứ hai tuần sau. Nghe nhiều mà không thấy ai đặc. Đúng ra tui giảng tui phải mở mắt, coi cái máy có ai xẹt xẹt hào quang, sao tui dòm nó tối thui “tôi đến thăm em đêm 30”.

Ok. Chúc các vị một ngày vui./.

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP  
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---